

Bản án số: 65/2020/HS-ST

Ngày 28/9/2020

V/v Lê Tuấn K TTTP chất ma túy

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Vũ Phương**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Minh Huyền**.

2. Ông **Mai Đức Nguyên**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Việt Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ TUẤN K**, sinh năm 1974; Nơi đăng ký HKTT: Thôn G V, xã T T, huyện Th O, Thành phố H; Nơi ở: tổ 3, thị trấn K B, huyện T O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị V; Có vợ là Trần Thị M và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 12x lập ngày 09/6/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2020 đến ngày 10/6/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Đến ngày 31/8/2020 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H Đ khởi tố vụ án và khởi tố bị can về hành vi Tàng trữ trái phép túy và bị Tạm giam theo Lệnh tạm giam số 23x ngày 31/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H Đ, Thành phố H tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H, Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** bà Nguyễn Thị Thủy Sen – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Tuấn K là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 08/6/2020, Tuấn K gọi điện thoại cho Lê Thanh T, trú tại: Thôn N L, xã K T, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội hỏi mua ma túy để sử dụng. T đồng ý và hẹn Tuấn K ở khu vực đường 21B, gần UBND huyện Thanh Oai để giao hàng. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Tuấn K đi xe đạp đến địa điểm trên, gặp và mua được từ T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Do Lê Tuấn K không có tiền, nên T đồng ý cho Tuấn K nợ. Sau khi mua được ma túy, Tuấn K cất giấu ma túy trong tay trái rồi đi xe đạp tìm chỗ sử dụng. Đi được khoảng 50 mét đến khu vực đối diện cổng UBND huyện Thanh Oai, thành phố H thì Tuấn K bị lực lượng Công an huyện Thanh Oai phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng; 01 xe đạp màu bạc (Đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen số imei: 3577 32107 593xxx, số sim 89840.48000.07406.8xxx thu giữ của Lê Tuấn K.

Tại Kết luận giám định số 46xx/KLGD - PC09 ngày 17/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,190 gam.*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lê Tuấn K thừa nhận đã được cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận giám định về ma túy đã thu giữ của bị cáo là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc gì. Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Tại cáo trạng số của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố bị cáo Lê Tuấn K, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Lê Tuấn K từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có imei 357732107593xxx bên trong máy có gắn 01 sim Viettel có số sim 89840,48000, 07406,8xxx thu của Lê Tuấn K dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo phạm tội và bị truy tố là không oan nhưng đề nghị hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ cho bị cáo vì lần đầu phạm tội, lượng ma túy không lớn, bị cáo là người khuyết tật, khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải thể hiện việc bị cáo tự giác uống thuốc cai nghiện đây là những tình tiết quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/6/2020, tại khu vực đường quốc lộ 21B, thuộc huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Lê Tuấn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Theo Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định về tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" thì: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

C) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Như vậy hành vi của Lê Tuấn K đã phạm vào tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà Nước. Biết tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ làm tổn hại đối với sức khỏe, là nguyên nhân gây lây lan bệnh tật và phát sinh nhiều tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Lê Tuấn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên sau bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì đến ngày 31/8/2020 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an quận Hà Đông khởi tố vụ án và khởi tố bị can về hành vi Tàng trữ trái phép túy bị Tạm giam theo Lệnh tạm giam số 234 ngày 31/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, nên cần phải có hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, là người khuyết tật, lượng ma túy không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Tuấn K khai mua của Lê Thanh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T nhưng không phát hiện thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án. Hiện chưa triệu tập được đối tượng Lê Thanh T, do T không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết T đi đâu, làm gì. Vì vậy, cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Lê Thanh T để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ tiến hành giải quyết theo quy định pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe đạp Lê Tuấn K dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã điều tra xác định được chiếc xe đạp trên thuộc sở hữu pháp của chị Trần Thị M (vợ Tuấn K). Ngày 08/6/2020, Lê Tuấn K mượn chiếc xe trên, chị Hoa không biết Tuấn K dùng làm phương tiện để đi mua ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp trên cho chị M. Việc xử lý vật chứng là có căn cứ.

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có imei 357732107593xxx bên trong máy có gắn 01 sim Viettel có số sim 89840,48000, 07406,8xxx thu của Lê Tuấn K dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Lê Tuấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Lê Tuấn K 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 08/6/2020 đến ngày 10/6/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư của Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội, có chữ ký của Lê Tuấn K; đồng chí Nguyễn Văn Hà cùng Giám định viên tại các mép dán.

Tịch thu để phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có imei 3577 3210 7593 xxx bên trong máy có gắn 01 sim Viettel có số sim 89840,48000, 07406, 8xxx được niêm phong vào phong bì thư có chữ ký của Lê Tuấn K tại các mép dán.

Hiện tang vật được chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020 giữa Công an huyện Thanh Oai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lê Tuấn K phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Lê Tuấn K có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28 tháng 9 năm 2020./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Vũ Phương